

Số: 01/2018/QĐST-HNGĐ

G, ngày 02 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 128/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình Tr;

Bị đơn: Chị Chu Thị H;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình Tr và chị Chu Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

2.1. Về nuôi con chung và cấp dưỡng:

Giao 01 con chung chưa thành niên là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 25/8/2015 cho anh Tr trực tiếp nuôi cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Theo yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích hoặc cơ quan, tổ chức có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tr và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí trong vụ án là 150.000 đồng, mỗi đương sự phải chịu 75.000 đồng, anh Tr tự nguyện chịu thay phần án phí mà chị H phải nộp. Số tiền án phí anh Tr phải nộp là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh Tr đã nộp theo Biên lai số 0000465 ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Anh Tr và chị H đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Tr được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- CCTHADS huyện G;
- UBND xã B, huyện G, tỉnh Gia Lai;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Thành Nhơn